TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2019/QĐST-HNGĐ	*Hưng Hà, ngày 26 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 329/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Đinh Bá M, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Đinh Bá M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị N và anh M thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Chị N trực tiếp nuôi con chung Đinh Bá Quốc B, sinh ngày 09 tháng 7 năm 2017. Anh M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị N 1.000.000 đồng (một triệu đồng) một tháng, bắt đầu tính từ

tháng 3 năm 2019 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về chia tài sản*: Không có.

- *Về án phí:* Chị N tự nguyện chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) Chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005306 ngày 11-12- 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Hoàn trả lại Chị N số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh M phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà